

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 12/3/2021 của Chính phủ về việc phê duyệt Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA);

Căn cứ Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA).

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (gọi tắt là Vương quốc Anh) (UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Kiên Giang như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai và cụ thể hóa các nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) ban hành kèm theo Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu quả và đồng bộ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả Hiệp định UKVFTA, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, gắn với việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương trong việc triển khai Hiệp định UKVFTA cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành và địa phương, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh về tầm quan trọng của Hiệp định UKVFTA đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho các cơ quan tổ chức liên quan; các biện pháp chỉ đạo, điều hành và các biện pháp triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, đảm bảo thực thi các cam kết và tận dụng tốt các cơ hội của Hiệp định UKVFTA để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.



II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh

a) Tăng cường thông tin phổ biến về Hiệp định UKVFTA cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như: nông dân, ngư dân, cơ quan quản lý địa phương, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, công nhân, các thành phần lao động khác bằng các hình thức phù hợp với tình hình thực tế nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả.

b) Chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý Nhà nước cũng như các doanh nghiệp về một số lĩnh vực như: thuế, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường Vương quốc Anh, đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm công, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, lao động, môi trường,... đảm bảo cho các doanh nghiệp và các cán bộ thuộc cơ quan quản lý Nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc tận dụng và thực thi Hiệp định UKVFTA được đầy đủ và hiệu quả.

c) Sở Công Thương là đầu mối cập nhật, tiếp nhận thông tin về Hiệp định UKVFTA từ Bộ Công Thương và các Bộ, ngành Trung ương để cung cấp thông tin đến các cơ quan quản lý Nhà nước, doanh nghiệp,...trên địa bàn.

d) Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương, các hiệp hội ngành hàng trong nước để kịp thời thông tin đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh về yêu cầu kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của Vương quốc Anh, dự báo nhu cầu của thị trường trong nước và có giải pháp ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu từ Vương quốc Anh nhằm hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

đ) Chủ động thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư phù hợp với tình hình thực tế nhằm thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp Vương quốc Anh về cơ hội và lợi thế môi trường kinh doanh đầu tư của tỉnh, qua đó phát triển quan hệ thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài vào những lĩnh vực trọng điểm; tận dụng công nghệ nguồn, công nghệ hiện đại.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Thường xuyên rà soát các văn bản, chủ trương, chính sách của tỉnh có liên quan đến Hiệp định UKVFTA để kịp thời tham mưu ban hành hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới cho phù hợp với thực tế, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương trong việc rà soát, sửa đổi, ban hành mới hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với các cam kết trong Hiệp định UKVFTA và đáp ứng yêu cầu quản lý của từng lĩnh vực. Thông tin danh sách các trọng tài viên đã được các Bộ, ngành chỉ định theo quy định để xử lý các vụ việc giải quyết tranh chấp phát sinh giữa hai bên liên quan đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Tăng cường hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh nhất là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân về ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh, xây dựng nhãn hiệu sản phẩm để nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm; tăng cường hỗ trợ hoạt động khuyến công, khuyến nông và đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm để sản xuất các sản phẩm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước và đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu sang Vương quốc Anh.

b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm xây dựng môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, tạo thuận lợi hơn cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh, từng bước cải thiện và nâng cao Chỉ số PCI của tỉnh.

c) Đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện hội nhập kinh tế quốc tế, các Hiệp định FTA cũng như Hiệp định UKVFTA; tập huấn, nâng cao năng lực cho doanh nghiệp, hợp tác xã về các nội dung liên quan đến quy tắc xuất xứ hàng hóa, thủ tục chứng nhận xuất xứ, biện pháp vệ sinh và kiểm dịch (SPS), hàng rào kỹ thuật đối với thương mại (TBT) của Vương quốc Anh.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng có sự tham gia của các doanh nghiệp Vương quốc; tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Vương quốc Anh kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

đ) Thúc đẩy việc công nhận lẫn nhau về kết quả đánh giá sự phù hợp với Vương quốc Anh, đặc biệt là đối với sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu thế mạnh của tỉnh sang Vương quốc Anh.

4. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Xây dựng và ban hành đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm,... để giúp người lao động bị mất việc do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh và thực thi Hiệp định UKVFTA;

b) Đánh giá những tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội,... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương chủ trì, theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm nguồn từ ngân sách Nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước. Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí, Sở Tài chính chịu trách nhiệm tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và bố trí nguồn ngân sách để thực hiện hàng năm.

3. Trên cơ sở những nội dung theo Kế hoạch này và căn cứ nhiệm vụ được phân công (*Phụ lục kèm theo*), các Sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ hàng năm và từng giai đoạn phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương mình. Định kỳ trước ngày 05 tháng 12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu cần phải sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch này cho phù hợp với tình hình thực tế, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Công Thương) để xem xét, chỉ đạo thực hiện. *Nên*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P. KT, P.TH;
- Lưu: VT, tmchau.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chính

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ**

(Kèm theo Kế hoạch số: 14⁹ /KH-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	Công tác thông tin, tuyên truyền			
1.1	Tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến kiến thức về Hiệp định UKVFTA, các cơ hội và thách thức từ các Hiệp định EVFTA mang lại đến các Sở, ngành, địa phương và các thành phần kinh tế liên quan.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Hàng năm
1.2	Tăng cường dự báo thông tin về thị trường trong nước, thị trường xuất nhập khẩu đến các Sở, ngành, địa phương và các thành phần kinh tế liên quan chủ động ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Hàng năm
1.3	Cử đơn vị đầu mối tiếp nhận thông tin về Hiệp định UKVFTA nói riêng và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) nói chung từ Bộ, ngành Trung ương.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Thường xuyên
1.4	Chủ động thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư phù hợp với tình hình thực tế nhằm thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp Vương quốc Anh về cơ hội và lợi thế môi trường kinh doanh đầu tư của tỉnh.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Kiên Giang	Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Hàng năm



STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
2	Công tác hoàn thiện pháp luật, thể chế			
2.1	Thường xuyên rà soát các văn bản, chủ trương, chính sách của tỉnh có liên quan đến Hiệp định UKVFTA để kịp thời tham mưu ban hành hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền cho phù hợp với thực tế, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.	Thủ trưởng các Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố	Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực			
3.1	Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Thường xuyên
3.2	Hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định UKVFTA	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Thường xuyên
3.3	Xây dựng môi trường kinh doanh của tỉnh thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, tạo thuận lợi hơn cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh, từng bước cải thiện, nâng cao Chỉ số PCI của tỉnh.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Kiên Giang	Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Thường xuyên
3.4	Thúc đẩy việc công nhận lẫn nhau về kết quả đánh giá sự phù hợp với Vương quốc Anh, đặc biệt là đối với sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu thế mạnh của tỉnh sang Vương quốc Anh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
3.5	Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho doanh nghiệp, hợp tác xã về các nội dung liên quan đến quy tắc xuất xứ hàng hóa, thủ tục chứng nhận xuất xứ, biện pháp vệ sinh và kiểm dịch (SPS), hàng rào kỹ thuật đối với thương mại (TBT) của Vương quốc Anh và Bắc Ai-len.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan	Thường xuyên
4	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững			
4.1	Tham mưu xây dựng và ban hành đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm,... để giúp người lao động bị mất việc do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh và thực thi Hiệp định UKVFTA	Sở Lao động - Thương binh và xã hội	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương	Thường xuyên
4.2	Đánh giá những tác động của Hiệp định UKVFTA đến các vấn đề lao động, việc làm, xã hội,... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả.	Sở Lao động - Thương binh và xã hội	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương	Thường xuyên

